

Số: 03 /2018/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định hành lang bảo vệ đối với các tuyến đê cấp IV, cấp V và kè bảo vệ bờ sông, bờ biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 54/2013/TT-BNNPTNT ngày 17/12/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phân cấp đê và quy định tải trọng cho phép đối với xe cơ giới đi trên đê;

Thực hiện Quyết định số 1009/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phân loại, phân cấp đê trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 21/TTr-SNN ngày 22/01/2018; báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 16/BC-STP ngày 15/01/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hành lang bảo vệ đối với các tuyến đê cấp IV, cấp V (được phân cấp, phân loại tại Quyết định số 1009/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phân loại, phân cấp đê trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh) và kè bảo vệ bờ sông, bờ biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khu dân cư là nơi tập hợp người dân, hộ gia đình cư trú tập trung trong phạm vi một khu vực nhất định, bao gồm: Thôn, xóm, làng, tổ dân phố và đơn vị dân cư tương đương.

2. Khu đô thị là khu vực tập trung dân cư sinh sống có mật độ cao và chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực kinh tế phi nông nghiệp, là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hoá, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của một địa phương.

3. Khu du lịch là khu vực có ưu thế về tài nguyên du lịch, được quy hoạch, đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch. Khu du lịch bao gồm khu du lịch cấp tỉnh và khu du lịch quốc gia.

Điều 4. Hành lang bảo vệ đê, kè bảo vệ đê và cống qua đê

1. Hành lang bảo vệ đê (đối với tất cả các loại đê) ở những vị trí đê đi qua khu dân cư, khu đô thị và khu du lịch được tính từ chân đê trở ra 5m (năm mét) về phía sông và phía đồng.

2. Hành lang bảo vệ đê đối với các vị trí khác (ngoài khu dân cư, khu đô thị và khu du lịch) được quy định như sau:

a) Đối với đê sông: Hành lang bảo vệ đê được tính từ chân đê trở ra 15m (mười lăm mét) về phía đồng và phía sông.

b) Đối với đê cửa sông: Hành lang bảo vệ đê được tính từ chân đê trở ra 15m (mười lăm mét) về phía đồng và 20m (hai mươi mét) về phía sông.

c) Đối với đê biển: Hành lang bảo vệ đê được tính từ chân đê trở ra 15m (mười lăm mét) về phía đồng và 200m (hai trăm mét) về phía biển.

d) Đối với đê bồi, đê bao và đê chuyên dùng: Hành lang bảo vệ đê được tính từ chân đê trở ra 05m (năm mét) về phía đồng và phía sông.

3. Hành lang bảo vệ đối với kè bảo vệ đê, cống qua đê thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 23 Luật Đê điều.

Điều 5. Hành lang bảo vệ đối với kè bảo vệ bờ sông, bờ biển không gắn với đê

Hành lang bảo vệ đối với kè bảo vệ bờ sông, bờ biển không gắn với đê được giới hạn từ phần xây đúc cuối cùng của kè về phía sông, phía biển là 20m (hai mươi mét) và các phía còn lại là 05m (năm mét) về mỗi phía.

Điều 6. Cấm mốc km, biển báo các loại và mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đê điều

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm tổ chức cấm mốc km, biển báo các loại và mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê, kè, cống trên thực địa cho tất cả các tuyến đê, kè được giao quản lý trực tiếp theo phân cấp quản lý tại Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với các dự án được đầu tư xây dựng mới, tu bổ, sửa chữa, nâng cấp đê, kè (bao gồm cả kè bảo vệ bờ sông, bờ biển độc lập) các Chủ đầu tư có trách nhiệm sử dụng nguồn vốn của dự án để thực hiện việc cấm mốc km, biển báo các loại và mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê, kè, cống; đây là nội dung bắt buộc phải có trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng nêu trên.

Việc cấm mốc, biển báo phải triển khai trên thực địa và hoàn thành trước khi bàn giao cho đơn vị quản lý sử dụng công trình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ đối với các tuyến đê cấp IV, cấp V và kè bảo vệ bờ sông, bờ biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Xây dựng; Công an tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện quy định này, nhằm quản lý, bảo vệ đê điều an toàn, bền vững.

3. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Thủy lợi) tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 02 năm 2018 và thay thế Quyết định số 18/2010/QĐ-UBND ngày 28/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định phân loại đê và hành lang bảo vệ đê đối với các tuyến đê cấp IV, cấp V của tỉnh Hà Tĩnh.

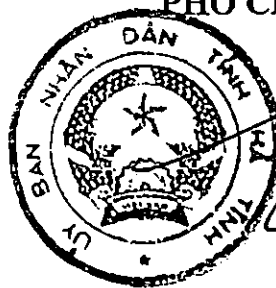
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phó VP/UBND tỉnh (theo dõi NL);
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NL₁.

VCN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Sơn